

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2025/HS-PT
Ngày: 28-03-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Vinh

Các Thẩm phán: Ông Quách Trọng Sơn và ông Nguyễn Anh Ứng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thuý Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Hương Lan- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 03 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2025/TLPT-HS ngày 05 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Trần Gia V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2024/HS-ST ngày 16-12-2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Gia V, sinh năm 1982 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Buôn O, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Gia C (đã chết) và bà Phạm Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; đang tại ngoại - Có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn T, địa chỉ: Buôn K, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Ngọc Đ, địa chỉ: Buôn K, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Có mặt

Người làm chứng:

Ông Cầm Văn B, địa chỉ: Buôn K, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

Bà H D, địa chỉ: Buôn K, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 07/02/2024, Nguyễn Văn T, H D vợ của T, ông Cẩm Văn B và các con gái của ông B là H B1, H N, H T1 cùng đến khu vực đập thủy lợi thuộc buôn K, xã Đ để tìm anh Y T2 nhưng không thấy. Anh T, H D, H N, H B1 đi xuống phía dưới đập thủy lợi, còn ông B chờ H T1 đi vòng lên phía trên đỉnh đập thủy lợi theo đường bê tông để tiếp tục tìm anh Y T2. Trên đường đi xuống, anh T gặp Y N1 và Y H cũng đến khu vực đập thủy lợi để tìm Y T2. Anh T tiếp tục điều khiển xe chở chị H D đến khu vực đường bê tông trước trại vịt của ông Nguyễn Ngọc Đ thuộc buôn K, xã Đ và dừng lại tại đây. Lúc đó, anh T xuống xe và gọi hai tiếng “Ma Sâm ơi” (tên gọi khác của Y T2) thì nghe có người “hú” lại. Một lúc sau, Trần Gia V là người làm thuê cho ông Đ đi từ trong trại vịt ra, cầm theo đèn pin, tay trái cầm con dao rựa dài 94,7cm, chửi anh T và chị H D, rồi cầm dao quơ qua quơ lại. Thấy vậy, anh T bỏ chạy theo hướng đập thủy lợi đi nhà văn hóa buôn K, còn chị H D bỏ chạy theo hướng ngược lại. Trần Gia V cầm dao đuổi theo anh T được khoảng 50m thì anh T bị vấp ngã, khi anh T trong tư thế ngồi và ngoái đầu về phía V, thì bị V cầm dao bằng tay trái chém 01 cái theo hướng từ trên xuống trúng vào đỉnh đầu của anh T gây thương tích. Anh T vùng dậy bỏ chạy về hướng nhà văn hóa buôn K, V tiếp tục cầm dao đuổi theo. Ngay lúc này anh B điều khiển xe chở H Tuyết đang trên đường hướng đến đập thủy lợi thì thấy V đang cầm dao đuổi theo T. V chạy theo được một đoạn, thì không đuổi nữa mà quay lại trại vịt, còn anh T bị choáng nên ngã xuống đường. Anh B đến sơ cứu vết thương cho anh T, rồi H D, H N đưa anh T đến Trung tâm Y tế huyện K cấp cứu. Lúc này Trần Gia V quay lại chỗ anh B đứng, cả hai lời qua tiếng lại, V cầm dao định chém anh B nên anh B nhặt một cành cây khô bên lề đường đánh theo hướng từ trên xuống dưới vào tay trái đang cầm dao của V làm con dao rớt xuống đất. Sau đó, V nhặt con dao và chạy vào trong trại vịt gần đó trốn. Anh B đến lật đổ lán bạt mà V dùng để ở xuống bờ ao, rồi cùng những người khác đi về và trình báo Công an xã Đ.

*Tại bản kết luận giám định số 132/KLTTCT-TTPY ngày 25/4/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T tại thời điểm giám định là: 18% (mười tám phần trăm)

* Tại bản kết luận số 161/KLTTCT-TTPY ngày 03/6/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Gia V tại thời điểm giám định là: 09% (chín phần trăm)

* Tại bản kết luận giám định số 1025/KL-KTHS ngày 27/5/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP . kết luận giám định AND trên con dao được Công an xã Đ thu giữ vào tối ngày 07/02/2024:

- Trên cán dao có AND, máu của Trần Gia V, không phát hiện thấy AND, máu của Nguyễn Văn T.

- Trên lưỡi dao có AND, máu của Nguyễn Văn T và của một người nam giới khác, không phát hiện thấy AND, máu của Trần Gia V.

Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2024/HS-ST ngày 16-12-2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Trần Gia V phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Gia V 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 30-12-2024, bị cáo Trần Gia V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Sau đó, ngày 04-01-2025, bị cáo tiếp tục có đơn kháng cáo kêu oan

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kêu oan, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, phân tích: Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông đã xét xử bị cáo Trần Gia V về tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS là chưa có căn cứ. Các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thể hiện: Bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình; lời khai của những người tham gia tố tụng có nhiều mâu thuẫn, chưa được làm rõ nhưng không tiến hành đối chất, nhận dạng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đồng thời, các thủ tục cần thiết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự cần được tiến hành để làm rõ sự việc nhưng cấp sơ thẩm không thực hiện và nhiều nội dung, chứng cứ khác có liên quan cũng chưa được cấp sơ thẩm làm rõ, như vậy các chứng cứ được thu thập của cấp sơ thẩm chưa đảm bảo theo đúng trình tự của Bộ luật Tố tụng hình sự, chưa đảm bảo tính hợp pháp, khách quan, liên quan của chứng cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay cấp phúc thẩm không thể bổ sung được. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số: 55 ngày 16-12-2024 của TAND huyện Krông Nô để điều tra lại.

Bị cáo đồng ý với quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị hủy bản án, trả hồ sơ điều tra lại.

Bị hại trình bày: Khi xét nghiệm trên con dao đã có AND của bị hại và của bị cáo, nên không cần phải trả hồ sơ để điều tra lại, ngoài ra không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét nội dung kháng cáo của bị cáo và nội dung giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm, quá trình giải quyết vụ án, còn nhiều mâu thuẫn và một số nội dung mà cấp sơ thẩm chưa làm rõ, cụ thể như sau:

- Tại kết luận giám định số: 1025/KL-KTHS ngày 27/5/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP . kết luận: “*Trên lưỡi dao gửi giám định, có mẫu AND của anh T và của một người đàn ông khác*”, nhưng cấp sơ thẩm chưa trả hồ sơ

điều tra bổ sung nội dung này và chưa làm rõ được máu của ai? Tại sao lại có trên lưỡi dao?

- Quá trình thu giữ vật chứng, chỉ có biên bản truy tìm vật chứng, ghi trong biên bản là có thu giữ 01 con dao, có ghi đặc điểm (Bút lục 58), không có biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, không có bản ảnh vật chứng. Tuy nhiên, biên bản này có dấu hiệu chỉnh sửa thời gian và theo lời khai tại phiên toà của bị cáo và ông Cầm Văn B thì cán bộ Công an xã xuống hiện trường không lập bất kỳ biên bản nào vào ngày 07-02-2024, ông B và bị cáo không ký vào bất kỳ biên bản nào vào ngày 07-02-2024. Đồng thời tại biên bản niêm phong vật chứng (Bút lục số 64) đối với 01 con dao đã thu giữ, theo lời khai của ông Cầm Văn B thời điểm ký biên bản này là vào ngày 08-02-2024, không phải vào ngày 07-02-2024 như ghi trong biên bản, mặt khác khi lập và ký biên bản chỉ có các đồng chí Công an xã và ông B, không có bà H D1 – phó Bí thư đoàn thanh niên xã, do đó cần làm rõ biên bản truy tìm vật chứng và vật chứng được thu giữ có đúng trình tự, thủ tục quy định hay không, được sử dụng làm chứng cứ trong vụ án hay không?

- Tại bút lục số 19 trong hồ sơ có biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, về thời gian có dấu hiệu sửa chữa, được đề ngày 07-02-2024, người đến khai báo là chị H2, tuy nhiên tại phiên toà phúc thẩm chị H D khai, sau khi anh T bị chém, chị là người đưa anh T đi cấp cứu và ở bệnh viện cùng chồng cả đêm nên biên bản này là không có thật, do đó đề nghị cấp sơ thẩm làm rõ nội dung này.

- Tại biên bản lấy lời khai (Bút lục 144) của anh Nguyễn Văn T: Trong điều kiện trời tối, không trăng, không đèn (28 tết) chỉ có đèn pin trên đầu người đàn ông chém anh T, anh T không có đèn pin, nhưng anh T khai rõ từng chi tiết, đặc điểm con dao, quần áo người đàn ông mặc khi chém anh. Cấp sơ thẩm chưa làm rõ tại sao anh T có thể nhìn rõ đặc điểm chi tiết trong điều kiện về ánh sáng như vậy?

- Lời khai của bị hại còn nhiều mâu thuẫn giữa các biên bản lấy lời khai từ thời điểm đầu đến thời điểm kết thúc điều tra về diễn biến quá trình sự việc xảy ra nhưng cấp sơ thẩm chưa làm rõ những mâu thuẫn này, đồng thời lời khai của bị cáo, bị hại và người làm chứng mâu thuẫn nhau nhưng chưa tiến hành đối chất giữa bị cáo, bị hại và những người làm chứng.

- Theo hồ sơ bệnh án của bị cáo Trần Gia V tại bệnh viện ngày 07-02-2024 (ngay sau khi xảy ra sự việc) bệnh nhân sưng bầm, xây sát thành ngực, vùng lưng, xây sát da mặt, vùng cằm, gãy cẳng tay trái phù hợp với lời khai của bị cáo từ đầu đến khi kết thúc điều tra và tại phiên toà, bị cáo khai những vết thương này là do bị cáo bị 03 người đàn ông đánh, *“Bị cáo đang nằm trong chòi thì có 03 người đàn ông đến hỏi xin cám vịt nhưng bị cáo bảo bị cáo là người làm thuê, không cho được nên mấy người đàn ông này đánh bị cáo, bị cáo chạy ra thì bị một người đàn ông cầm cây đánh vào tay làm gãy tay”* trong khi đó, lời khai của ông B, ông B khai chỉ cầm cây đánh vào tay bị cáo 01 phát làm rớt con dao, không có hành vi gì khác đối với bị cáo. Như vậy, các vết thương khác trên cơ thể bị cáo, ngoài vết thương gãy tay trái là do đâu mà có? Cấp sơ thẩm chưa làm rõ nội dung này.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy việc điều tra ở cấp sơ thẩm chưa đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục được, do đó cần huỷ

bản án sơ thẩm, trả Hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô để điều tra lại. Do bản án sơ thẩm bị huỷ nên không xem xét kháng cáo của bị cáo.

[2]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về án phí: Do bản án sơ thẩm bị huỷ nên bị cáo Trần Gia V không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm c, khoản 1 Điều 355; Điều 358 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Huỷ Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2024/HS-ST ngày 16-12-2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

2. Chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô để điều tra lại theo quy định của pháp luật.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Nông;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô
- CQCSĐT Công an huyện Krông Nô
- CQTHAHS Công an huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Võ Văn Vinh